

ĐƠN DỰ THẦU ĐỀ XUẤT VỀ TÀI CHÍNH – THƯƠNG MẠI

(Địa điểm), ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: ____ *[ghi tên bên mời thầu]*

Sau khi nghiên cứu hồ sơ mời thầu của dự án ____ *[ghi tên dự án]* do ____ *[ghi tên bên mời thầu]* phát hành ngày ____ và văn bản sửa đổi hồ sơ mời thầu số ____ ngày ____ *[ghi số, ngày của văn bản sửa đổi, nếu có]*, chúng tôi, ____ *[ghi tên nhà đầu tư]*, cam kết thực hiện dự án nêu trên theo đúng yêu cầu của hồ sơ mời thầu. Cùng với hồ sơ đề xuất về kỹ thuật, chúng tôi xin gửi kèm đơn này đề xuất về tài chính – thương mại với nội dung như sau:

Căn cứ vào phương pháp đánh giá về tài chính – thương mại, bên mời thầu sử dụng một trong các mẫu bảng sau để đưa vào Mẫu này: Đơn dự thầu đề xuất về tài chính – thương mại (thuộc HSDXTCTM):

- Bảng số 01 (áp dụng đối với phương pháp giá, phí sản phẩm, dịch vụ công):

Nội dung	Số tiền⁽¹⁾ <i>(Ghi rõ số tiền bằng số, bằng chữ và đồng tiền)</i>					
	<i>Năm 1</i>	<i>Năm 2</i>	<i>...</i>	<i>...</i>	<i>....</i>	<i>Năm n⁽²⁾</i>
Giá, phí sản phẩm, dịch vụ công						

- Bảng số 02 (áp dụng đối với phương pháp vốn nhà nước hỗ trợ xây dựng):

Nội dung	Số tiền⁽¹⁾ <i>(Ghi rõ số tiền bằng số, bằng chữ và đồng tiền)</i>
Vốn nhà nước hỗ trợ xây dựng	

- Bảng số 03 (áp dụng đối với phương pháp lợi ích xã hội, lợi ích Nhà nước):

Nội dung	Đề xuất
Số tiền đề xuất nộp vào ngân sách nhà nước	Số tiền⁽¹⁾ <i>(Ghi rõ số tiền bằng số, bằng chữ và đồng tiền)</i>

<i>Hoặc</i>	
Thời gian thực hiện hợp đồng	Số tháng/năm <i>(Ghi rõ thời gian thực hiện hợp đồng, bằng số, bằng chữ)</i>

Hồ sơ đề xuất về tài chính – thương mại này có hiệu lực trong thời gian ____ ngày⁽³⁾, kể từ ngày có thời điểm đóng thầu.

Đại diện hợp pháp của nhà đầu tư⁽⁴⁾

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu (nếu có)⁽⁵⁾]

Ghi chú:

(1) Số tiền trong đơn dự thầu phải cụ thể, cố định bằng số, bằng chữ và phải phù hợp, logic với Bảng tổng hợp phương án tài chính, không đề xuất khác nhau hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho cơ quan có thẩm quyền, bên mời thầu.

(2) Ghi theo năm hoặc khoảng thời gian phù hợp (tháng, quý...) căn cứ theo yêu cầu của bên mời thầu.

(3) Ghi số ngày có hiệu lực theo quy định tại Mục 18.1 **BDL**. Thời gian có hiệu lực của HSDXTCTM được tính kể từ ngày có thời điểm đóng thầu đến ngày cuối cùng có hiệu lực theo quy định trong HSMT. Từ thời điểm đóng thầu đến hết 24 giờ của ngày có thời điểm đóng thầu được tính là 01 ngày.

(4) Đối với nhà đầu tư độc lập, đơn dự thầu phải được đại diện hợp pháp của nhà đầu tư ký tên, đóng dấu. Đối với nhà đầu tư liên danh, đơn dự thầu phải được đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh hoặc của thành viên thay mặt liên danh theo phân công trách nhiệm trong văn bản thỏa thuận liên danh ký tên, đóng dấu (nếu có).

Đại diện hợp pháp của nhà đầu tư/thành viên liên danh được xác định theo quy định tại Mục 11 CDNĐT.

(5) Trường hợp nhà đầu tư nước ngoài không có con dấu thì phải cung cấp xác nhận của tổ chức có thẩm quyền là chữ ký trong đơn dự thầu và các tài liệu khác trong HSĐT là của người đại diện hợp pháp của nhà đầu tư.

Nguồn: Thông tư 09/2021/TT-BKHĐT